

Số: 3577 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 5813/NQ-HĐHV ngày 22 tháng 11 năm 2021 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Trên cơ sở Quyết định số 3188/QĐ-HVN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam về thành lập Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp; Xét đề nghị của Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp (tại Tờ trình ngày 08 tháng 7 năm 2025) và theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp (sau đây gọi tắt là Viện) là đơn vị thuộc Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi tắt là Học viện), có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại để thực hiện các giao dịch, công tác chuyên môn theo quy định của pháp luật và của Học viện, hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, hoạch định chính sách, tư vấn, quy hoạch, đào tạo trong lĩnh vực kinh tế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn và môi trường theo cơ chế tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên, hạch toán phụ thuộc, tự chịu trách nhiệm trước Nhà nước và Học viện về các hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

2. Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp có chức năng:

a) Nghiên cứu khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực: kinh tế, thể chế, chính sách, quản trị, du lịch, nông nghiệp và môi trường, phát triển bền vững và các lĩnh vực khác có liên quan.

b) Cung cấp các dịch vụ tư vấn; chuyển giao khoa học công nghệ về các lĩnh vực: kinh tế, thể chế, chính sách, quản trị, du lịch, nông nghiệp và môi trường, phát triển bền vững; truyền thông; phát triển thương hiệu, sở hữu trí tuệ; chuyển đổi số; phát triển thị trường và các dịch vụ khác có liên quan.

c) Đào tạo và tập huấn trong các lĩnh vực: kinh tế, kỹ thuật, thị trường, thể chế, phát triển nông nghiệp và môi trường, du lịch, phát triển bền vững và các lĩnh vực khác có liên quan.

d) Hợp tác trong nước và quốc tế về lĩnh vực: nghiên cứu, đào tạo và ứng dụng công nghệ trong phát triển kinh tế, nông nghiệp và môi trường, phát triển bền vững và các lĩnh vực khác có liên quan.

3. Tên tổ chức:

a) Tên viết đầy đủ bằng tiếng Việt: Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp;

b) Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Institute of Agricultural Economics and Institution. Tên viết tắt là: AEI.

4. Trụ sở chính của Viện đặt tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, xã Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Được mở chi nhánh và văn phòng ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ khác có liên quan đến chuyên môn theo yêu cầu của Học viện. Tổ chức thực hiện theo chức năng theo Khoản 2 Điều 1 của Quyết định này.

2. Xây dựng và tổ chức triển khai chiến lược, chương trình, kế hoạch và mục tiêu phát triển của Viện trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

3. Tổ chức nghiên cứu các đề tài, dự án, chương trình thuộc lĩnh vực kinh tế, thể chế, chính sách, quản trị, du lịch, nông nghiệp và môi trường,....

4. Chủ trì và phối hợp với các tổ chức, đơn vị, cá nhân triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp theo đúng quy định.

5. Tham gia tuyển chọn hoặc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo yêu cầu của Nhà nước và Học viện.

6. Tư vấn các dự án và các hoạt động phát triển nông nghiệp, nông thôn, kinh tế - xã hội, du lịch bền vững và quản lý tài nguyên và môi trường.

7. Tư vấn, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương trong xây dựng và thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội; lập quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng

đất, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển nông nghiệp và nông thôn; đo đạc, thống kê, kiểm kê đất đai.

8. Tư vấn về phát triển các tổ chức nông dân, kinh tế tập thể, liên kết, sản phẩm, vùng nguyên liệu, du lịch.

9. Thực hiện các dịch vụ chuyển giao khoa học - công nghệ trong lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật, chuyển đổi số, thể chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn và môi trường, du lịch, phát triển bền vững; phát triển thương hiệu, nhãn hiệu.

10. Chủ trì, tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn ngắn hạn trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực kinh tế, chính sách và phát triển nông nghiệp, nông thôn, du lịch, phát triển bền vững và các lĩnh vực liên quan.

11. Tham gia biên soạn tài liệu, bài giảng phục vụ các hoạt động đào tạo, tập huấn, về kinh tế, thể chế, chính sách, quản trị, du lịch, nông nghiệp và môi trường,...

12. Thực hiện các hoạt động truyền thông: xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, ấn phẩm, phóng sự truyền thông, hội thảo, hội nghị, chương trình xúc tiến thương mại, đối thoại chính sách, tọa đàm,...

13. Hợp tác với các đơn vị và cá nhân trong và ngoài nước để cung cấp các dịch vụ tư vấn, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển.

14. Hợp tác, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để thực hiện nghiên cứu khoa học, đào tạo, phát triển kinh tế và nông nghiệp bền vững.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác của Học viện và các cơ quan quản lý có liên quan theo chức năng nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

16. Tự quyết định các hoạt động nghiên cứu khoa học, tư vấn chính sách, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, kinh tế tài nguyên và môi trường.

17. Chủ động hợp tác với các cơ quan, tổ chức kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế để thực hiện các nghiên cứu và chuyển giao công nghệ theo đúng quy định.

18. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả nghiên cứu và công nghệ do Viện phát triển.

19. Được ký kết hợp đồng hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao khoa học - công nghệ và tư vấn chính sách.

20. Được nhận tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, đào tạo và phát triển bền vững.

21. Được góp vốn bằng tiền, tài sản, quyền sở hữu trí tuệ vào các dự án nghiên cứu và phát triển theo đúng quy định của pháp luật.

22. Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính theo quy định của Nhà nước, Học viện và quy chế chi tiêu nội bộ của Viện.

23. Được vay vốn từ các tổ chức, cá nhân để đầu tư mở rộng nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Viện, đồng thời chịu trách nhiệm về việc hoàn trả khoản vay.

24. Quyết định tổ chức bộ máy, số người làm việc, tuyển dụng, ký và chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc đối với các cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Viện theo đúng quy định của Nhà nước và của Học viện. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể và bổ nhiệm/giao nhiệm vụ, cho thôi chức vụ/nhiệm vụ đối với các chức danh của các đơn vị thuộc Viện.

25. Quyết định mức lương, phụ cấp lương, chi bổ sung, tăng thêm và các chế độ ưu đãi cụ thể khác đối với cá nhân làm việc tại Viện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Viện.

26. Được chủ động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và nâng cao năng lực cho nhân sự của Viện.

27. Quản lý và bảo vệ tài sản, tài chính, cơ sở vật chất được Học viện giao theo quy định.

28. Giữ gìn và phát triển thương hiệu của Viện và Học viện trong quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân bên ngoài.

29. Đảm bảo bảo vệ lợi ích của Nhà nước, xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức trong hoạt động khoa học - công nghệ, tư vấn và đào tạo.

30. Bảo mật thông tin liên quan đến nghiên cứu, chính sách và công nghệ theo quy định pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

Viện làm việc theo chế độ thủ trưởng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm và kỷ luật của cá nhân, phát huy tính chủ động, sáng tạo của viên chức, người lao động trong các mặt công tác của Viện.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Viện

1. Lãnh đạo Viện gồm có 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc đến hết 05 năm kể từ ngày thành lập Viện. Hết thời hạn 05 năm, Viện có không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Viện do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện.

3. Phó Giám đốc Viện do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Viện.

4. Giám đốc Viện điều hành chung hoạt động của Viện, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về hoạt động của Viện; sắp xếp các phòng, ban, các đơn vị thuộc, tổ công tác và người lao động phù hợp với nhiệm vụ được giao.

5. Phó Giám đốc Viện giúp Giám đốc Viện phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc Viện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Viện, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

6. Các bộ phận chức năng, chuyên môn nghiệp vụ (không phải đơn vị hành chính):

- a) Trung tâm Nghiên cứu Thị trường và Thể chế nông nghiệp.
- b) Trung tâm Kinh tế và Phát triển.

- c) Văn phòng Viện.
- d) Các phòng ban chuyên môn thuộc Viện và Trung tâm.
- e) Các đơn vị khác bao gồm trung tâm, các văn phòng đại diện, các chi nhánh được thành lập theo quy định của pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận chức năng và chuyên môn, số lượng và tên gọi của các bộ phận chức năng và chuyên môn có thể thay đổi trong quá trình xây dựng và phát triển của Viện. Việc thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các bộ phận chức năng và chuyên môn do Giám đốc Viện quyết định.

7. Viên chức và người lao động của Viện thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Giám đốc Viện phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Viện, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hàng năm, Viện có nghĩa vụ trích nộp tài chính về Học viện theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5185/QĐ-HVN ngày 31 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 5187/QĐ-HVN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán của Học Viện, Giám đốc Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Những nội dung khác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện mà chưa được thể hiện trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của Học viện và các văn bản pháp luật hiện hành. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới đó.

3. Căn cứ quy định của pháp luật và Quyết định này, Giám đốc Viện có trách nhiệm xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định, quy chế khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ NN và MT (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Thị Lan